

Thái nguyên, ngày 11 tháng 12 năm 2013

THÔNG BÁO

Về việc sơ kết học kỳ I và chấm điểm rèn luyện của Sinh viên hệ chính quy năm học 2013-2014

Căn cứ kế hoạch Đào tạo của nhà Trường năm học 2013-2014.

Căn cứ Quyết định số 60/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của Sinh viên hệ chính quy;

Căn cứ Quy định công tác Sinh viên ban hành kèm theo Quyết định số: 159/QĐ-ĐHKTCN ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Nhà trường yêu cầu Ban chủ nhiệm các khoa, các đồng chí Giáo viên chủ nhiệm, lớp trưởng các lớp tiến hành triển khai đánh giá kết quả rèn luyện của Sinh viên hệ chính quy như sau:

1, Chấm điểm Rèn luyện học kỳ I năm học 2013-2014 theo phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của từng Sinh viên (Theo trình tự hướng dẫn chấm điểm rèn luyện truy cập vào địa chỉ www.tnut.edu.vn);

2, Tiến hành sơ kết học kỳ I năm học 2013-2014 theo lớp và Khoa (thời gian từ 20 tháng 01 năm 2014 đến 20 tháng 02 năm 2014);

Ban Giám hiệu yêu cầu Ban chủ nhiệm Khoa triển khai nghiêm túc theo kế hoạch của nhà trường. Các văn bản gửi về phòng Công tác HSSV (P208 nhà Hiệu bộ) gồm:

Bảng sơ kết học kỳ I năm học 2013-2014.

Bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện của hội đồng khoa (có phai đính kèm gửi vào địa chỉ Email: taiht@tnut.edu.vn).

Thời hạn gửi trước ngày 25 tháng 2 năm 2014 ./. *V.v.g*

Ghi chú: - Bảng tổng hợp điểm rèn luyện làm trên file Excel phong chữ VN Time.

Nơi nhận:

- BCN các khoa;
- GVCN, các lớp SV;
- Website;
- Lưu VT, CT HSSV.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Xuân Minh

Số: 03 / ĐHKTCN
V/v hướng dẫn điểm rèn luyện học kỳ
I năm học 2013 - 2014

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 01 Năm 2014

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2013 – 2014

- 1- Ban chủ nhiệm chỉ đạo giảng viên chủ nhiệm lớp quán triệt việc chấm điểm rèn luyện đến tất cả sinh viên trong khoa;
 - 2- Sinh viên tự chấm điểm rèn luyện theo phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (mẫu trên website) sau khi tự chấm xong nộp cho lớp trưởng.
 - 3- Lớp trưởng tập hợp phiếu chấm của từng sinh viên, tổng hợp, báo cáo giáo viên chủ nhiệm để tổ chức họp lớp đánh giá kết quả cho từng sinh viên.
 - 4- Giảng viên chủ nhiệm thực hiện chấm điểm thường về học tập cho Sinh viên trong lớp trên cơ sở điểm học tập từ khoa (tại buổi sinh hoạt lớp vào chiều 24/01/2014)
 - 5- Phần trừ điểm và phạt điểm theo phụ lục II Quyết định số:159/QĐ-ĐHKTCN ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ Thuật Công nghiệp và thông báo số:01/TB-ĐHKTCN ngày 02 tháng 01 năm 2014
 - 6- Giảng viên chủ nhiệm nộp kết quả xét sau sinh hoạt lớp cho hội đồng khoa;
 - 7- Hội đồng khoa sau khi xét xong chuyển kết quả cho Giảng viên chủ nhiệm để công bố cho sinh viên;
 - 8- Giảng viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp vào sáng 10 tháng 02 năm 2014 để thông báo kết quả xét duyệt điểm rèn luyện của Hội đồng khoa (theo thông báo số:01/TB-ĐHKTCN ngày 02 tháng 2 năm 2014);
 - 9- Giảng viên chủ nhiệm nộp lại kết quả điểm rèn luyện về khoa;
 - 10- Khoa tổng hợp và nộp kết quả chấm điểm rèn luyện, báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2013-2014 của khoa về nhà trường qua phòng Công tác HSSV(P208 nhà hiệu bộ) trước 17h ngày 15 tháng 2 năm 2014;
- Phòng CTHSSV sẽ cung cấp số liệu sinh viên vi phạm an toàn giao thông, không tham gia bảo hiểm y tế cho khoa và bộ môn trực thuộc để trừ điểm rèn luyện của sinh viên.
- Yêu cầu trưởng các khoa và bộ môn trực thuộc trường chỉ đạo cán bộ giảng viên và sinh viên của đơn vị thực hiện theo đúng hướng dẫn này./.

Nơi nhận:

- Website;
- BCN các khoa;
- GVCN, các lớp SV;
- Lưu VT, CT HSSV.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Trần Xuân Minh

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Họ và tên: Ngày sinh:
Lớp: Khoa: Kho:
MSSV: Học kỳ: I..... Năm học: 2013 - 2014

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm	Điểm do SV tự đánh giá	Điểm do lớp đánh giá	Điểm do hội đồng Khoa đánh giá
I.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC HỌC TẬP: (Tổng số 30 điểm) <i>(Tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho 1 học kỳ)</i>				
Phân công điểm					
1.	Điểm thường về học tập:				
-	Có điểm TBCHT ≥ 3.2	5			
-	Có điểm TBCHT từ 2.5 đến 3.19	4			
-	Có điểm TBCHT từ 2.25 đến 2.49	3			
-	Có điểm TBCHT từ 2.0 đến 2.24	2			
2.	Tham gia các hoạt động khoa học sinh viên (nghiên cứu khoa học, thi olympic, Robocon,...)				
-	Cấp trường	4			
-	Cấp Đại học Thái nguyên	5			
-	Cấp Bộ	6			
3.	Thực hiện nội quy, quy chế học tập:				
-	Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra	5			
-	Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học	5			
-	Tham gia đầy đủ các buổi trao đổi kinh nghiệm học tập, nội quy, quy chế học tập, các buổi sinh hoạt lớp	4			
-	Tất cả các môn thi đạt từ điểm D trở lên	5			
Phân trừ điểm					
-	Nghỉ học không lý do, nhiều lần đi học muộn, hay bỏ tiết học giữa giờ,	- 1/b môn			
-	Vi phạm quy chế thi và kiểm tra (trừ theo mức độ vi phạm)				
+	Khiển trách	- 5 và hạ 1 mức			
+	Cảnh cáo	- 10 và hạ 1 mức			
+	Đình chỉ		Xếp loại yếu		
II.	ĐÁNH GIÁ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ TRONG NHÀ TRƯỜNG: (Tổng số 25 điểm)				
Phân công điểm					
-	Không bị xử lý kỷ luật do vi phạm quy chế, nội quy, quy định khác ngoài quy chế đào tạo	15			
-	Đóng học phí đúng quy định	5			
+	Được Khoa, nhà trường, các đoàn thể biểu dương khen thưởng	5			
Phân trừ điểm					
-	Không đóng Bảo hiểm Y tế	- 10			
-	Tham gia không nghiêm túc học tập nội quy, quy chế, tuần sinh hoạt công dân	- 3			
-	Vi phạm quy định đóng học phí	- 5			
-	Bị kỷ luật cảnh cáo		Xếp loại yếu		
-	Bị kỷ luật khiển trách	- 15 và hạ 1 mức			
-	Vi phạm quy định nội, ngoại trú (Không làm thủ tục nội trú, ngoại trú)	Phạt 30 đến 50 điểm (PL2 QĐ159)			
-	Bỏ sinh hoạt lớp hàng tháng (nếu lớp tổ chức sinh hoạt)	- 5			
III.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, LAO ĐỘNG CÔNG ÍCH, VĂN HOÁ, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI: (Tổng điểm 20)				

		<i>điểm)</i>			
Phân công điểm					
-	Tham gia đầy đủ hoạt động tập thể của Lớp, Chi đoàn, Liên chi đoàn, Liên chi hội, Hội sinh viên, lao động công ích	Tối đa 15			
+	Có thành tích đấu tranh, phòng chống TNXH, văn nghệ, thể thao được khen thưởng cấp:				
+	Cấp trường	3			
+	Cấp thành phố, khu vực	4			
+	Cấp Trung ương	5			
Phân trừ điểm					
	Không tham gia phong trào của Lớp, Khoa, trường, Đoàn thể, Hội	-10			
	Không tham gia lao động công ích khi được điều động	Phạt 30 đến 50 điểm (PL2 QĐ159)			
IV. ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT CÔNG DÂN VÀ QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG: (Tổng điểm 15 điểm)					
Phân công điểm					
-	Chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước (có xác nhận của nơi cư trú)	10			
-	Tham gia phong trào tự quản ở trường và nơi cư trú (có xác nhận của nơi cư trú)	5			
Phân trừ điểm					
-	Vi phạm pháp luật (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự), thiếu ý thức tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội, không chấp hành đầy đủ chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước	-15 và hạ 1 mức			
-	Gây mất đoàn kết trong lớp, trong trường, trong KTX	-10			
V. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA PHỤ TRÁCH LỚP HỌC HSSV, CÁC ĐOÀN THỂ TỐ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG (Tổng 10 điểm)					
Phân công điểm					
-	Cán bộ hoàn thành nhiệm vụ, tích cực tuyên truyền, vận động lôi cuốn người khác cùng tham gia công việc tập thể có hiệu quả	5			
+	Tập thể lớp, chi đoàn, liên chi đoàn, hội được biểu dương khen thưởng	3			
-	Cán bộ được nhận khen thưởng về thành tích công tác lớp, Hội, Đoàn	2			
Phân trừ điểm					
-	Tập thể lớp không có phong trào thi đua	-5			
-	Cán bộ lớp quản lý lỏng lẻo, thiếu trách nhiệm với tập thể lớp	-3			
-	Không tổ chức sinh hoạt lớp hàng tháng	-5/11đ			
TỔNG CỘNG:					

Ghi chú: Đối với sinh viên vi phạm quy chế thuộc các nội dung ở phụ lục 2 quy định mức phạt điểm rèn luyện ban hành kèm theo quyết định số 159/QĐ ngày 30/10/2013.

Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa:Bằng chữ:.....

GIÁO VIÊN CN
(Ký, ghi họ tên)

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 201

LỚP TRƯỞNG **CHỦ KÝ CỦA SINH VIÊN**
(Ký, ghi họ tên) (Ký, ghi họ tên)